

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CƯ AN**

Số: 10 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cư An, ngày 19 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác
cải cách hành chính năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện ĐakPơ về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng- Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2022 của xã Cư An.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng –Thống kê; các công chức chuyên môn, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/hiện);
- Phòng Nội vụ (b/cáo);
- TT. Đảng ủy (b/cáo);
- TT. HĐND xã (b/cáo);
- Ban Pháp chế HĐND xã;
- L/d UBND xã;
- MTTQVN và các đoàn thể xã;
- Công Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Văn Doãn Diệu



KẾ HOẠCH

Tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2022
của UBND xã Cư An)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cấp ủy Đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể tích cực tham gia công tác tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) để thực hiện tốt Kế hoạch CCHC năm 2022 đã đề ra.

- Nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại. Nhận thức đúng về vị trí, vai trò quan trọng của công tác tuyên truyền CCHC đáp ứng yêu cầu nâng cao kiến thức và hiểu biết về CCHC cho CBCC và người dân.

- Phổ biến kịp thời đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp các nội dung trọng tâm của công tác CCHC năm 2022; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong đội ngũ công chức từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Huy động sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các và các tổ chức xã hội trong công tác CCHC; khuyến khích người dân, tổ chức và doanh nghiệp tích cực tham gia các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích và giám sát các hoạt động thực thi công vụ, kết quả thực hiện CCHC của địa phương. Bên cạnh đó, tăng cường sự hiểu biết của người dân, tổ chức về công tác CCHC đặc biệt là cải cách TTHC nhằm thúc đẩy người dân, tổ chức tích cực góp ý, tham gia hoàn thiện TTHC; giám sát cơ quan nhà nước, đội ngũ CBCC trong quá trình thực thi công vụ; chú trọng việc nêu gương các tổ chức, cá nhân làm tốt công tác CCHC.

2. Yêu cầu.

- Phổ biến, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, liên tục, đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, đúng đối tượng; đáp ứng nhu cầu tìm hiểu thông tin về CCHC của công chức và người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền CCHC với việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về cải cách lập pháp, cải cách tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân.

- Tuyên truyền CCHC góp phần nâng cao dân trí, phòng chống tham nhũng, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội của xã, góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

II. ĐỐI TƯỢNG; NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Đối tượng tuyên truyền.

Đối tượng được tuyên truyền CCHC là CBCC, các doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã.

2. Nội dung tuyên truyền.

a) Tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã, quan hệ giữa CCHC với cải thiện môi trường kinh doanh ở xã.

b) Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; văn bản chỉ đạo của các cấp liên quan đến công tác CCHC; các hoạt động liên quan đến công tác CCHC.

c) Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và việc tổ chức thực hiện đến từng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

d) Các nội dung trọng tâm của Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC Nhà nước giai đoạn 2021-2025 của Chính phủ, của tỉnh, của huyện; kết quả thực hiện công tác CCHC trong năm của xã.

Trong đó, tập trung thông tin, tuyên truyền những nội dung cơ bản sau:

- Các đề án CCHC quan trọng của Chính phủ, của Bộ Nội vụ và các bộ, ngành Trung ương.

- Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) và bộ (TTHC) đã được công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; công khai TTHC tại cơ quan; kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính của xã; các quy định về TTHC trong giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là TTHC trên các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng; sở hữu nhà ở; thuế; y tế...

- Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kiểm soát TTHC; tầm quan trọng, ý nghĩa các nội dung cơ bản của công tác kiểm soát TTHC theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ về kiểm soát TTHC và Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày

23/11/2018 về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; mục tiêu và tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của xã; công tác tiếp nhận và phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính thực hiện theo Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các văn bản liên quan đến công tác kiểm soát TTHC của Trung ương và địa phương.

- Những kết quả đạt được của công tác cải cách TTHC; lợi ích của việc kiểm soát TTHC;

- Tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ cũng như trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức được phân công thực hiện TTHC; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, doanh nghiệp, công dân trong mối quan hệ với cơ quan hành chính nhà nước.

- Tình hình và kết quả triển khai các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 và Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đổi mới quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách chính sách bảo hiểm xã hội và cải cách chính sách tiền lương.

- Tình hình, kết quả triển khai cải cách công vụ, công chức. Các quy định của pháp luật về quản lý, tuyển dụng, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật đối với CBCCVC trong hệ thống hành chính; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của CBCCVC trong thực hiện công vụ, nhiệm vụ, đặc biệt là trong giải quyết cho cá nhân, tổ chức.

- Tình hình triển khai và kết quả, hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.

- Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ số CCHC và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tuyên truyền, biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt, có thái độ tích cực trong công tác CCHC, kiểm soát TTHC, phê phán những hiện tượng tiêu cực, thái độ cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà cho công dân, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC.

đ) Những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân cũng như tình hình triển khai nhiệm vụ CCHC của địa phương.

e) Các mô hình, cơ chế đang được triển khai thí điểm, các điển hình tốt trong CCHC ở địa phương.

g) Quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc tham gia và giám sát tiến trình CCHC.

III. HÌNH THỨC, BIỆN PHÁP TUYÊN TRUYỀN

1. Cập nhật, niêm yết công khai TTHC: Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại xã và trên hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử xã.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

b) Cơ quan chủ trì, thực hiện: Công chức văn hóa- thông tin, các công chức chuyên môn có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính.

c) Nội dung:

- Công chức Văn phòng- thống kê theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các công chức chuyên môn niêm yết, công khai TTHC tại bộ phận một cửa. Công khai theo hình thức niêm yết trên bảng hoặc dưới hình thức điện tử (công dân có thể tra cứu TTHC) theo quy định tại Điều 15, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ TTHC.

- Công chức văn hóa- thông tin hướng dẫn, hỗ trợ các công chức chuyên môn liên kết Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (csdl.thutuchanhchinh.vn) với Cổng/Trang thông tin điện tử xã, nhằm đáp ứng nhu cầu tìm kiếm, khai thác thủ tục hành chính và các văn bản pháp luật quy định về TTHC.

2. Về công khai các hình thức phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

b) Cơ quan chủ trì: Công chức Văn Phòng- Thống kê phối hợp các công chức chuyên môn

c) Nội dung:

- Khai thác Cổng thông tin điện tử xã công khai các hình thức phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Công chức Văn phòng- Thống kê tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và vận hành, khai thác hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

3. Xây dựng chuyên mục, chuyên trang và cập nhật thông tin về CCHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của xã.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

b) Cơ quan thực hiện: Công chức Văn phòng- Thống kê, Công chức văn hóa- thông tin

c) Nội dung thực hiện:

- Thường xuyên đăng tải các tin, bài, hoạt động CCHC trên địa bàn xã; Chương trình, Kế hoạch CCHC của xã.

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; hiệu quả triển khai cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong thực thi công vụ...

5. Tăng cường tuyên truyền CCHC trong nội bộ xã bằng nhiều hình thức phù hợp.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

b) Cơ quan thực hiện: Công chức Tư pháp- Hộ tịch

c) Nội dung: Đưa thông tin về CCHC một cách thích hợp trong các buổi giao ban, họp định kỳ của cơ quan; lồng ghép việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong các buổi họp thôn.

6. Tuyên truyền trên Đài phát thanh cấp xã.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

b) Cơ quan thực hiện: Công chức Văn hóa- thông tin thực hiện.

c) Nội dung: Công chức Văn hóa- thông tin phối hợp các công chức chuyên môn tăng cường xây dựng chương trình, thời lượng, thời gian hàng tuần để phát các tin, bài tuyên truyền về công tác CCHC, chú trọng vào thời điểm trong ngày mà người dân dễ tiếp cận thông tin.

7. Tuyên truyền bằng pa nô, áp phích, tờ gấp về CCHC.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2022.

b) Cơ quan thực hiện: Công chức Văn hóa- thông tin thực hiện.

c) Nội dung:

- Bảng pa nô, áp phích, tờ gấp về cải cách hành chính:

+ Lắp đặt pa nô tuyên truyền CCHC tại nơi trung tâm xã, các đường bê tông xi măng chính ở trung tâm xã.

- Chương trình tuyên truyền tổng hợp: Công chức văn hóa- thông tin phối hợp các ban ngành đoàn thể xây dựng chương trình, nội dung: dùng xe loa cổ động, tổ chức thông tin tuyên truyền lưu động tại các thôn lồng ghép công tác CCHC.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng- Thống kê:

- Có trách nhiệm tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung đã được phân công trong Kế hoạch .

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các công chức chuyên môn thuộc UBND xã tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

2. Các công chức chuyên môn thuộc UBND xã:

- Có trách nhiệm tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung đã được phân công theo Kế hoạch .

Trên đây là kế hoạch công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022, UBND xã yêu cầu các công chức chuyên môn xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành năm 2022 của UBND xã Cư An

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá về các hoạt động chỉ đạo, điều hành nổi bật của lãnh đạo lãnh đạo cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đối với công tác CCHC

- Công tác chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính trong năm 2022 của UBND xã tập trung vào các nhiệm vụ:

+ Ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 về việc ban hành kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2022 ; Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 về việc ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022 với những nhiệm vụ trên các lĩnh vực cấu thành nền hành chính: cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy nhà nước, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính và công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

+ Cập nhật bổ sung, công khai, minh bạch TTHC trên tất cả các lĩnh vực tại trụ sở, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Cổng thông tin điện tử của xã để phục vụ nhu cầu của cá nhân, tổ chức.

+ Tiếp tục phát huy hiệu quả và nâng cao chất lượng cơ chế một cửa hiện đại tại UBND xã.

2. Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ, UBND xã đã bám sát các kế hoạch của UBND huyện, trên cơ sở đó và căn cứ tình hình thực tế của địa phương, UBND xã ban hành các văn bản thực hiện cải cách hành chính để chỉ đạo các bộ phận công chức chuyên môn bám sát nội dung kế hoạch triển khai nhiệm vụ có hiệu quả đạt tiến độ, đúng trình tự thủ tục đã được quy định.

3. Đánh giá về công tác tự kiểm tra CCHC (UBND các xã, thị trấn tự kiểm tra theo kế hoạch; tự kiểm tra đột xuất; kết quả, tiến độ xử lý, khắc phục những hạn chế, bất cập sau kiểm tra tại đơn vị).

Ủy ban nhân dân thường xuyên quán triệt đến tất cả cán bộ, công chức về việc nâng cao trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính của từng lĩnh vực chuyên môn phụ trách. Yêu cầu các công chức chuyên môn chấn chỉnh thực hiện luân chuyển văn bản trên hệ thống quản lý văn bản điều hành đúng trình tự. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các niêm yết thủ tục hành chính.

4. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC (Nội dung, hình thức và kết quả thực hiện; nêu rõ số lượng các tin, bài viết, phóng sự chuyên đề về CCHC đã thực hiện).

Công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC được lồng ghép tại các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng tại xã và thôn đến mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và nhân dân biết, thực hiện. UBND xã ban hành Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 về kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022. Ngoài ra tuyên truyền trên hệ thống phát thanh của xã về công tác cải cách hành chính, trong các cuộc họp dân

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

Việc báo cáo công tác CCHC định kỳ được công chức chuyên môn tổng hợp báo cáo kịp thời, đúng quy định.

6. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương (Tổng hợp từng nội dung, nêu rõ tính mới, tính sáng tạo và tính hiệu quả trong triển khai).

Chưa có mô hình, sáng kiến trong cải cách hành chính được triển khai, áp dụng tại xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 20/01/2022 triển khai thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn xã.

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật.

+ Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Để chủ động triển khai thực hiện theo dõi công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã, UBND xã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 20/01/2022 để triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn xã.

+ Nhờ đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã thông qua công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn. Từ đó nhân dân trên địa bàn cũng nắm bắt được các quy định về pháp luật có liên quan trực tiếp đến người dân. Nhìn chung, dân cư được tiếp cận các quy định của pháp luật kịp thời thông qua kênh thông tin đại chúng và những đợt phát động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của UBND xã, các cơ quan cấp trên và các thông tin – phương tiện khác. Nên trường hợp vi phạm hành chính trên địa bàn đã giảm

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

+ Trong năm, thực hiện tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật 78 lượt trên loa phát thanh và loa di động của các thôn trên địa bàn với nội dung tuyên truyền Luật hôn nhân gia đình, Luật đất đai, công tác phòng chống dịch Covid-19.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật).

Có ban hành Kế hoạch rà soát nhưng không có văn bản rà soát do địa phương ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1 Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (*Số lượng TTHC được rà soát; số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa; đánh giá về cắt giảm chi phí tuân thủ và những hiệu quả sau khi cắt giảm, đơn giản hóa*).

Trong năm 2022, UBND xã thực hiện theo nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch rà soát TTHC của UBND huyện.

2.2 Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. 173 thủ tục hành chính.

2.3 Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông 18 thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết đúng thời hạn 18 thủ tục.

2.4 Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa như cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự, cơ chế phối hợp, chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức và người lao động

UBND xã đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND xã Cur An theo Quyết định số 86a/QĐ-UBND ngày 18/9/2021. Trong đó quy định cụ thể về trình tự, thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ. Kiện toàn bộ phận một cửa theo Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 của UBND xã Cur An về việc kiện toàn bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ theo cơ chế một cửa thuộc UBND xã Cur An. Hiện nay theo biên chế bộ phận một cửa do đ/c Chủ tịch UBND phụ trách và phân công 08 công chức, nhìn chung bộ phận một cửa được trang bị 100% công chức có máy vi tính, máy in; 01 scan, 01 ti vi, 05 tủ đựng hồ sơ, kệ đựng hồ sơ.

2.5 Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

2.6 Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC. ***Kết quả giải quyết TTHC tại UBND xã từ ngày 15/12/2021 đến ngày 10/12/2022, tổng số 3.238 hồ sơ. Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 3.211 hồ sơ, đang trong thời hạn giải quyết 04 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn, trong đó:***

- Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch: 3.072 hồ sơ.

- + Chứng thực bản sao từ bản chính: 2.540 trường hợp;
- + Chứng thực hợp đồng giao dịch: 155 trường hợp;
- + Chứng thực chữ ký: 35 trường hợp;
- + Lĩnh vực đăng ký, quản lý hộ tịch: 179 trường hợp;
- + Xác nhận tình trạng hôn nhân: 163 trường hợp;
- Lĩnh vực Thương binh - Xã hội: 53 hồ sơ.
- Lĩnh vực đất đai: 27 hồ sơ.
- Lĩnh vực quân sự: 62 hồ sơ
- Lĩnh vực giải quyết đơn thư: 05 hồ sơ
- Lĩnh vực văn hóa- lễ hội: 12 hồ sơ
- Lĩnh vực thi đua khen thưởng: 07 hồ sơ
- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC. Không có
- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC. Tốt

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện theo công tác quy hoạch cán bộ, hằng năm đều có kế hoạch quan tâm cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, trang bị kỹ năng, phương pháp làm việc theo từng vị trí công tác, xây dựng đội ngũ cán bộ từng bước chuẩn về trình độ chuyên môn, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền¹.

Hiện nay xã bố trí biên chế 10 cán bộ chuyên trách (Trong đó trình độ chuyên môn: đại học 06 người, trung cấp 02 người, cao đẳng 02 người), 10 công chức (Trong đó trình độ chuyên môn: đại học 08 người, trung cấp 01 người, cao đẳng 01 người), 100% cán bộ, công chức UBND xã đều đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.
- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức.
- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước.

4. Cải cách chế độ công vụ

¹ Tham gia học lớp CCCT: 01 người; TCLLCT: 01 người, bồi dưỡng cán bộ, công chức 14 lượt với 9 cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng.

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức. Không

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (*thi tuyển, xét tuyển*). Không

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức. Không

- Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

Cán bộ, công chức chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, không có cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Không

- Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước. Không

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được giao.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công. Trong năm 2022 thực hiện công tác giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% kế hoạch. Giải ngân vốn thi công 4 tuyến đường BTXM với tổng kinh phí 1.518.276.000 đồng.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách. Không có

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (*Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản có liên quan*).

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Không

- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật. Không

- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng. Không

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu. Không

- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ. Không

- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh. Không
- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Không

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

Cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn đáp ứng được nhu cầu xử lý công việc cũng như các TTHC được quy định một cách nhanh gọn, góp phần tiết kiệm được thời gian, chi phí.

Trao đổi công việc, gửi, nhận văn bản qua lại đều được thực hiện qua Hệ thống văn bản quản lý và điều hành, giúp tiết kiệm đáng kể số lượng văn phòng phẩm, cũng như nâng cao hiệu quả trong công tác xử lý văn bản và điều hành công việc.

Cổng Thông tin điện tử của xã đảm bảo cung cấp thông tin phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành, công khai các hoạt động của UBND xã.

Hệ thống một cửa điện tử giúp người dân tra cứu nhanh chóng thời hạn nhận và trả hồ sơ.

2. Tồn tại, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính.

- Công tác chỉ đạo, điều hành việc thực hiện cải cách TTHC bên cạnh những việc đã đạt được trong công tác chỉ đạo thi hành văn bản về công tác cải cách TTHC vẫn còn một số mặt công tác còn chậm.

- Công tác công khai các thủ tục hành chính cũng còn một số thủ tục chưa cập nhật kịp thời.

- Công tác tuyên truyền về cải cách TTHC chưa được thường xuyên.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG TÂM

Tiếp tục nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức xã trong giải quyết TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc.

Tiếp tục thực hiện việc rà soát, cập nhật kịp thời các TTHC mới, bãi bỏ, bổ sung tại bảng niêm yết, trang thông tin điện tử của xã.

Tăng cường tuyên truyền trong nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- TT. Đảng ủy;
- TT.HĐND xã;
- Lãnh đạo UB;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Văn Doãn Diệu